TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số : 86 /2020/HNGĐ-ST
Ngày: 12 /08 /2020
V/v: không công nhận vợ chồng và xác nhận cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Công thị Minh Lợi

Ông Nguyễn Việt Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thúy Hương – Cán bộ Tòa Án

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà*: Bà Bùi Thị Hạnh* - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 08 năm 2020 tại Trụ sở TAND TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp "Không công nhận vợ chồng và xác nhận cha cho con*"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2020/QĐXX-ST ngày 27 tháng 07 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 1977(xin vắng mặt)

HKTT: tổ dân phố M 1, phường TM, quận NL, TP Hà Nội. Hiện ở tại: 27 R New Zealand.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1979 (Có mặt)

HKTT: khu 11, X, S, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: 140 B, quận K, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, chị Vũ Thị L trình bày:

Chị L và anh Nguyễn Văn D chung sống từ năm 2011 không có đăng ký kết hôn. Anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 2/2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống.Hiện nay chị đang làm ăn tại 27 R New Zealand. Anh chị mỗi người ở một nơi, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể hàn gắn đoàn tụ, chị có đơn khởi kiện yêu cầu không công nhận vợ chồng với anh Nguyễn Văn D để tạo dựng cuộc sống mới.

-Về con chung: anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03/01/2012. Do anh chị không có đăng ký kết hôn nên anh Dũng và cháu H đã giám định ADN tại Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ công an, kết luận giám định xác định anh Dũng là cha đẻ của cháu H. Anh chị đã nộp kết quả giám định ADN tại Ủy ban nhân dân phường TM, quận NL để đăng ký khai sinh cho cháu H. Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu anh Dũng đóng góp phí tổn nuôi con.

-Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn- anh Nguyễn Văn D trình bày: Anh và chị Vũ Thị L chung sống từ năm 2011 không có đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung lúc đầu hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống.Chị L về nhà mẹ đẻ ở M, TM. Anh chị sống ly thân từ đó đến nay. Năm 2018, Chị L đi sang làm ăn tại New Zealand. Anh chị mỗi người ở một nơi, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể hàn gắn đoàn tụ, anh yêu cầu Tòa án không công nhận anh và Chị L là vợ chồng để anh tạo dựng cuộc sống mới.

-Về con chung: anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 03/01/2012. Do anh chị không có đăng ký kết hôn nên anh và cháu H đã giám định ADN tại Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ công an, kết luận giám định xác định anh là cha đẻ của cháu H. Anh chị đã nộp kết quả giám định ADN tại Ủy ban nhân dân phường TM, quận NL để đăng ký khai sinh cho cháu H. Anh đồng ý để Chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H và đồng ý việc Chị L không yêu cầu anh đóng góp phí tổn nuôi con.

-Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

Tại phiên tòa: anh Nguyễn Văn D có mặt, chị Vũ Thị L vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho anh Dũng nhận văn bản tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán,Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung vụ án: anh Nguyễn Văn D và chị Vũ Thị L sống chung nhưng không có đăng ký kết hôn năm 2011 đến nay, căn cứ Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày

9/6/2000 thì anh Dũng và Chị L không được công nhận là vợ chồng, về con chung: xác địnhanh Dũng và Chị L có một con chung là cháu H do cháu Hđã có kết quả giám định ADN là con đẻ của anh Dũng và đã được đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân phường TM, quận NL, đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, giao con chung cho Chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Dũng không phải đóng góp nuôi con cho đến khi có sự thay đổi khác, về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng:

-Chị Vũ Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu không công nhận vợ chồng với anh Nguyễn Văn D, hiện nay anh Dũng có địa chỉ nơi cư trú tại thành phố Hà Nội. Chị L có địa chỉ thường trú tại thành phố Hà Nội, hiện ở Newzealand, vì vậy Tòa án nhân dân TP Hà Nội thụ lý giải quyết theo thẩm quyền theo quy định tại khoản 7 Điều 28 và Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có ý kiến về việc giải quyết vụ án đồng thời xin vắng mặt tại Đơn không công nhận vợ chồng và xác nhận cha cho con có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Newzealand, như vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị L theo quy định tại các Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn D tìm hiểu tự nguyện và sống chung như vợ chồng từ năm 2011 nhưng không có đăng ký kết hôn, căn cứ quy định của pháp luật tại Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 9/6/2000 thì chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn D không được công nhận là vợ chồng. Nay, chị Vũ Thị L có đơn khởi kiện yêu cầu không công nhận vợ chồng với anh Nguyễn Văn D, anh Dũng cũng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Lụa, xét yêu cầu của các đương sự phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

-Về con chung: xác định chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn D có một con chung là cháu Nguyễn Bảo H sinh ngày 03/01/2012. Anh Dũng và Chị L không có đăng ký kết hôn nhưng anh Dũng và cháu H đã giám định ADN tại Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ công an, kết luận giám định xác định anh Dũng là cha đẻ của cháu H. Anh Dũng Chị L đã nộp kết quả giám định ADN tại Ủy ban nhân dân phường TM, quận NL và đã đăng ký khai sinh cho cháu H. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Dũng chị Lụa, giao cháu H cho Chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Dũng không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có sự thay đổi khác.

-Về tài sản chung:không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét

-Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Vũ Thị Lphải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1Điều 28; Điều 37; khoản 4 Điều 147, 464 , 479

Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 81, 82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục án phí, lệ phí kèm theo;

Xử: -Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị L, không công nhận chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn D là vợ chồng.

-Về con chung: xác định chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn D có một con chung là cháu Nguyễn Bảo H sinh ngày 03/01/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn D, giao cháu Nguyễn Bảo H cho chị Vũ Thị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

-Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

-Về án phí: chị Vũ Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2018 0020253 ngày 16/7/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Vũ Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ .

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *Cục THADS TPHà Nội;*
- *Lưu Vp, HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CAC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Huyền